





Thuốc ngăn ngừa từ chối (thuốc đàn áp miễn dịch)

Thuốc Tacrolimus (Prograf®, FK 506)


Liều Lượng thuốc	Cách Dùng Thế Nào	Phản Ứng Phụ
0.5 mg 	Cách 12 giờ một lần, uống với thức ăn hoặc không thức ăn. Chú ý: Thử máu để kiểm tra liều lượng thuốc tacrolimus. KHÔNG uống thuốc buổi sáng trước khi thử máu. Tránh trái cây bưởi, lựu và khế.	<ul style="list-style-type: none"> Giảm chức năng thận Run rẩy hoặc rung rinh Huyết áp cao hơn Chất potassium trong máu cao hơn Giảm chất magnesium trong máu Lượng đường trong máu cao hơn Đau đầu Chất béo mỡ trong máu cao hơn Cơ hội nhiễm trùng cao hơn Rụng tóc
1 mg 		
5 mg 		

Thuốc Mycophenolate Sodium Hoặc Thuốc Mycophenolic Acid (Myfortic®)

Thuốc Mycophenolate Mofetil (MMF, Cellcept®)


Loại Thuốc và Liều Lượng	Cách Dùng Thế Nào	Phản Ứng Phụ
Myfortic® 360 mg 	Cách 12 giờ, uống với thức ăn hoặc không thức ăn. Chú ý: Thử máu để kiểm tra liều lượng thuốc mycophenolate. KHÔNG uống thuốc buổi sáng trước khi thử máu.	<ul style="list-style-type: none"> Giảm bạch cầu Buồn nôn, ói mửa Tiêu chảy Đau bụng Cơ hội nhiễm trùng cao hơn Giảm số lượng hồng cầu Giảm số lượng tiểu cầu Có thể gây dị tật bẩm sinh Liên lạc với bác sĩ của bạn nếu bạn đang mang thai hoặc dự định có thai
Myfortic® 180 mg 		
MMF, Cellcept® 500 mg 		
MMF, Cellcept® 250 mg 		

Thuốc Prednisone



Liều Lượng	Cách Dùng Thế Nào	Phản Ứng Phụ Ngắn Hạn	Phản Ứng Phụ Dài Hạn
 5 mg Lưu ý: cũng có hình viên thuốc như là 1 mg, 2,5 mg, 10 mg, 20 mg và 50 mg. Bác sĩ thay ghép của bạn sẽ cho toa có liều lượng thuốc khác nếu được uống thuốc thuận tiện hơn.	Thường uống một lần mỗi ngày vào buổi sáng với thức ăn. Không cần thử máu.	<ul style="list-style-type: none"> Đau dạ dày, loét Ợ chua Thay đổi tâm trạng Máu đường cao Khó ngủ, mất ngủ, giấc mơ Đổ mồ hôi đêm Tăng cân và sưng phù Thèm ăn Vết thương chậm lành hơn 	<ul style="list-style-type: none"> Cơ bắp yếu đuối Loãng xương (xương yếu) Đau khớp hoặc yếu đuối Máu đường cao (tiểu đường) Tăng cân Sưng phù mắt ("tròn mắt") Da yếu, mỏng hoặc khô Vai hai tròn Mọc thêm tóc Đục thủy tinh thể trong mắt Máu mỡ cao hơn

Thuốc Chống Vi Khuẩn Nấm

Thuốc Clotrimazole (Mycelex®)


Liều Lượng	Cách Dùng Thế Nào	Phản Ứng Phụ
10 mg 	Uống hai lần mỗi ngày để ngăn ngừa nhiễm trùng nấm trong miệng (<i>tưa miệng</i>). Có thể làm tăng mức độ thuốc tacrolimus. KHÔNG ngừng dùng hoặc thay đổi cách uống của bạn, trừ khi có hướng dẫn của bác sĩ thay ghép. Thường uống trong 2 tháng sau khi thay ghép.	<ul style="list-style-type: none"> Mùi vị khó chịu trong miệng Khô miệng hoặc miệng có phần trắng Buồn nôn

Thuốc Fluconazole (Diflucan®)


Liều Lượng	Cách Dùng Thế Nào	Phản Ứng Phụ
200 mg 	Uống một lần mỗi ngày hoặc một lần hàng tuần theo hướng dẫn của bác sĩ thay ghép của bạn. Giúp ngăn ngừa hoặc điều trị nhiễm trùng nấm. Có thể làm tăng mức độ thuốc tacrolimus. KHÔNG ngừng uống thuốc trừ khi có hướng dẫn của bác sĩ thay ghép. Thường uống trong 3 tháng sau khi thay ghép.	<ul style="list-style-type: none"> Buồn nôn Da nổi ban đỏ Tiêu chảy Đau bụng
100 mg 		

Thuốc Kháng Vi-Rút

Thuốc Valganciclovir (Valcyte®)


Liều Thuốc	Cách Dùng Thế Nào	Phản Ứng Phụ
450 mg 	Uống một lần mỗi ngày (tùy theo chức năng thận). Thường uống trong 3-6 tháng sau khi thay ghép.	<ul style="list-style-type: none"> Số lượng bạch cầu thấp hơn Buồn nôn Chức năng thận yếu hơn Đau đầu Số lượng bạch cầu thấp

Thuốc Acyclovir (Zovirax®)


Liều Lượng	Cách Dùng Thế Nào	Phản Ứng Phụ
400 mg 	Uống một hoặc hai lần mỗi ngày. Thường uống trong 3 tháng sau khi thay ghép.	<ul style="list-style-type: none"> Buồn nôn Giảm chức năng thận Đau đầu Giảm số lượng bạch cầu

Thuốc Kháng Sinh

Thuốc Trimethoprim hoặc thuốc Sulfamethoxazole (Bactrim, Septra, Cotrimoxazole, Trim, Sulfa, TMP, SMX®)

Liều Lượng	Cách Dùng Thế Nào	Phản Ứng Phụ
80 – 400 mg Một viên Liều mạnh (2 viên) 	Uống một lần mỗi ngày trước khi đi ngủ. Thường uống trong 6 tháng sau khi thay ghép.	<ul style="list-style-type: none"> Phát ban (báo cho bác sĩ bất kỳ da có nổi ban đỏ) Buồn nôn Giảm số lượng bạch cầu Mức độ chất potassium cao Nhạy cảm với ánh nắng mặt trời

Thuốc Dapsone

Liều Lượng	Cách Dùng Thế Nào	Phản Ứng Phụ
100 mg 	Uống một lần mỗi ngày. Thay thế thuốc Bactrim hoặc thuốc Septra. Thường uống trong 6 tháng sau khi thay ghép.	<ul style="list-style-type: none"> Da nổi ban đỏ và nhạy cảm với ánh nắng mặt trời Buồn nôn Giảm số lượng tế bào bạch cầu hoặc hồng cầu